

**UBND HUYỆN GIA LÂM
TRƯỜNG TIỂU HỌC KIÊU KỴ**



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**BIỆN PHÁP GIÚP HỌC SINH GHI NHỚ TỪ VỰNG
QUA TRÒ CHƠI TIẾNG ANH Ở TIỂU HỌC**

Môn: Tiếng Anh
Cấp học: Tiểu học
Tác giả: Bùi Thị Thu Hương
Đơn vị công tác: Tiểu học Kiêu Kỵ
Chức vụ: Giáo viên

Năm học: 2022 - 2023

MỤC LỤC

	Trang
A. ĐẶT VẤN ĐỀ	2
I. LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI	2
II. MỤC ĐÍCH, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN NGHIÊN CỨU	3
1. Mục đích	3
2. Đối tượng	3
3. Thời gian	3
III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	3
1. Phương pháp quan sát	3
2. Phương pháp trao đổi thảo luận	3
3. Phương pháp thực nghiệm	3
4. Phương pháp điều tra	3
B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	4
I. CƠ SỞ LÝ LUẬN	4
II. THỰC TRẠNG	5
1. Thuận lợi	5
2. Khó khăn và thực trạng	5
III. CÁC BIỆN PHÁP	6
1. Tính mới của giải pháp	6
2. Nội dung của giải pháp mới	7
3. Giới thiệu một số trò chơi	7
4. Cách thức, quá trình áp dụng	12
5. Tính thực tiễn và hiệu quả áp dụng	12
IV. HIỆU QUẢ SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM	13
C. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	15
D. TÀI LIỆU THAM KHẢO	
E. PHỤ LỤC	
G. HÌNH ẢNH MINH HỌA	

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

I. LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Như bạn đã biết, Tiếng Anh là ngôn ngữ được sử dụng nhiều nhất trên thế giới. Cũng bởi lẽ đó, rất nhiều tài liệu học tập hay của các tổ chức giáo dục, các trường đại học lớn đều được viết bằng Tiếng Anh. Quá nửa số lượng trang web trên Internet cũng được viết bằng Tiếng Anh, chẳng hạn như các trang báo, các công cụ, các dịch vụ toàn cầu trên mạng. Sử dụng được ngôn ngữ Tiếng Anh là bạn đã có thể tiếp cận với nguồn thông tin vô tận này. Đây là một trong những lợi ích lớn nhất cho thấy việc học Tiếng Anh quan trọng như thế nào.

Hơn thế nữa Tiếng Anh là một trong những điều kiện bắt buộc để học sinh, sinh viên có thể theo học tại những ngôi trường danh giá, hàng đầu thế giới. Ngoài việc giỏi về kiến thức chuyên ngành thì biết tiếng Anh sẽ là điều kiện quan trọng để bạn có cơ hội học tại những ngôi trường nổi tiếng bậc nhất hiện nay. Những trường đại học này đều yêu cầu bạn phải có nguồn vốn tiếng Anh tốt và trôi chảy.

Bên cạnh đó **học Tiếng Anh có tầm quan trọng rất lớn đối với học sinh. Tầm quan của việc học tiếng Anh** thể hiện rõ nét trong trường hợp các em muốn hòa mình vào các hoạt động quốc tế. Ví dụ các em muốn tham gia vào một festival âm nhạc hay hoạt động trại hè tổ chức với các học sinh trên thế giới đến từ nhiều quốc gia thì việc biết tiếng Anh là điều hoàn toàn cần thiết. Các hoạt động bằng tiếng Anh không chỉ giúp trẻ cải thiện kỹ năng nghe, nói và đọc hiểu mà còn giúp trẻ phát triển khả năng giao tiếp của bản thân.

Nhận thức được tầm quan trọng của Tiếng Anh- một ngôn ngữ quốc tế vì những lý do trên nên việc sử dụng thành thạo Tiếng Anh trở nên không thể thiếu đối với mỗi người Việt Nam chúng ta. Năm được tầm quan trọng này, những năm gần đây ngành giáo dục đã đưa Tiếng Anh vào giảng dạy ở tất cả các cấp học.

Như chúng ta đã biết, sức dẻo dai của cơ thể học sinh tiểu học còn thấp nên các em không thể làm lâu một cử động đơn điệu, nhàm chán dễ dẫn tới việc các em không tập trung được vào bài học và không muốn học .

Tuy nhiên, học sinh tiểu học thường hiếu động, ham hiểu biết cái mới, các em cũng rất hào hứng và thích tiếp xúc với một sự vật, một hiện tượng nào đó, nhất là những hình ảnh gây cảm xúc mạnh, các em nhanh nhớt xong lại cũng chóng chán, mau quên.

Do đó rất khó cho các em có thể ghi nhớ và khắc sâu từ vựng Tiếng Anh trong một thời gian quá ngắn. Vậy việc đổi mới, cải tiến phương pháp dạy học là một công việc vô cùng quan trọng đối với mỗi giáo viên, phương pháp dạy học

tích cực là lấy học sinh làm trung tâm, học sinh phải chủ động tham gia vào các hoạt động học tập từ khâu lĩnh hội kiến thức đến khâu thực hành các kỹ năng giao tiếp, còn giáo viên chỉ là người dẫn dắt, chỉ đạo và là trọng tài cho các hoạt động học tập của học sinh.

Xuất phát từ những lý do trên, tôi lựa chọn nghiên cứu đề tài: “ ***Biện pháp giúp học sinh ghi nhớ từ vựng qua trò chơi Tiếng Anh ở Tiểu học***”.

II. MỤC ĐÍCH, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN NGHIÊN CỨU

1. Mục đích

Bất cứ một thứ tiếng nào trên thế giới, muốn giao tiếp được với nó, đòi hỏi chúng ta phải có một vốn từ. Bởi vì từ vựng là một thành phần không thể thiếu được trong ngôn ngữ, được sử dụng cho hoạt động giao tiếp. Từ vựng là chìa khóa mở cánh cửa bước vào mọi ngoại ngữ. Do vậy, việc nắm vững số từ đã học để vận dụng là việc làm rất quan trọng.

Trong Tiếng Anh chúng ta không thể rèn luyện và phát triển bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết của học sinh mà không dựa vào nền tảng của từ vựng. Muốn nói Tiếng Anh trôi chảy bắt buộc các em học sinh phải ghi nhớ thật nhiều từ vựng, từ đó có nhiều ý tưởng để giao tiếp. Muốn nghe Tiếng Anh tốt, học sinh của chúng ta phải có vốn từ vựng phong phú để nghe được nội dung các cuộc hội thoại, đối thoại và giao tiếp. Thật vậy nếu không có số vốn từ cần thiết, các em sẽ không nghe được, nói cũng chẳng xong, cho dù các em nắm vững cấu trúc câu. Với tinh thần đó, các biện pháp giúp học sinh ghi nhớ thật nhiều từ vựng đã được sử dụng. Một trong những biện pháp hay nhất chính là sử dụng trò chơi ngôn ngữ, giúp học sinh ghi nhớ từ vựng.

2. Đối tượng:

Học sinh các khối 4, 5- Trường tiểu học Kiều Ky

3. Thời gian:

Nghiên cứu trong 2 năm học (2021 - 2022; và kì 1 năm 2022 - 2023)

III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Phương pháp quan sát: Giáo viên tự tìm tòi, nghiên cứu, tiến hành thăm lớp dự giờ...

2. Phương pháp trao đổi thảo luận: Sau khi dự giờ đồng nghiệp, đồng nghiệp dự giờ, tôi và đồng nghiệp đã trao đổi thảo luận từ đó rút ra kinh nghiệm cho tiết dạy.

3. Phương pháp thực nghiệm: Giáo viên tiến hành thực nghiệm theo mục đích yêu cầu cụ thể một số tiết dạy áp dụng hình thức tổ chức các trò chơi.

4. Phương pháp điều tra: Giáo viên đặt câu hỏi để kiểm tra việc nắm nội dung bài học của học sinh, làm phiếu điều tra.

B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

I. CƠ SỞ LÝ LUẬN

Môn Tiếng Anh có khả năng giáo dục rất lớn trong việc rèn luyện tính kiên trì và ghi nhớ, từ các thao tác tư duy cần thiết cho việc tiếp cận và hình thành ngôn ngữ mới.

Với đặc trưng bộ môn, mục đích cuối cùng của học ngoại ngữ là để giao tiếp dưới các dạng hình thức nghe - nói - đọc - viết, tức là có thể giao tiếp được bằng ngoại ngữ mình học. Vì vậy việc rèn cho học sinh có thói quen, kỹ năng và nhu cầu giao tiếp trong học tập cũng như trong cuộc sống của giáo viên đối với học sinh là rất cần thiết. Là một người yêu thích Tiếng Anh cũng đồng thời là một giáo viên Tiếng Anh tiểu học, trong quá trình giảng dạy tôi luôn muốn giúp các học sinh của mình nói Tiếng Anh một cách trôi chảy nhất cũng như thành thạo các kỹ năng khác.

Vì lẽ đó, để xây dựng những nền tảng Tiếng Anh vững chắc thì việc giảng dạy Tiếng Anh cho trẻ nhỏ ngay từ những bước đầu mang tính chất rất quan trọng và trong suốt quá trình học ngoại ngữ. Chìa khóa cho tất cả chính là vốn từ vựng của các em học sinh. Nó có thể được xem là phần quan trọng nhất vì nó là phương tiện dùng để diễn đạt ý tưởng đồng thời đó cũng là cầu nối giữa các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết. Trong bất kỳ một ngôn ngữ nào, từ vựng cũng đóng vai trò hết sức quan trọng. Chúng ta không thể hiểu ngôn ngữ của người khác nếu không nắm được từ vựng mà họ sử dụng, mà họ đang nói. Muốn học sinh giao tiếp tốt bằng Tiếng Anh, đòi hỏi các em phải có một vốn từ cơ bản khá phong phú, từ đó có thể nghe hiểu và truyền đạt được ý mình. Nhưng chúng ta không phải chỉ hiểu những từ đơn lẻ, độc lập với nhau mà còn phải nắm vững được ngôn ngữ thông qua các ngữ cảnh, chủ điểm. Như vậy việc học từ vựng và rèn luyện kỹ năng sử dụng từ vựng là yếu tố hàng đầu trong việc truyền thụ và tiếp thu một ngôn ngữ nói chung và Tiếng Anh nói riêng.

Dạy Tiếng Anh nói chung và dạy từ vựng nói riêng cho trẻ đòi hỏi ở người giáo viên không chỉ có khả năng ngôn ngữ mà còn là cách làm thế nào để khiến học sinh hào hứng, tích cực, chủ động tham gia vào bài học.

Vấn đề dạy từ vựng cho học sinh tiểu học không phải là vấn đề gì quá mới. Tuy nhiên, việc dạy từ vựng lại không đơn giản chút nào, nhất là dạy cho trẻ đang ở ngưỡng bắt đầu học ngoại ngữ. Làm sao giúp các em học sinh có thể khắc sâu từ vựng trong đầu mình và có thể vận dụng vốn từ vựng đó học tốt cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Đó là lý do tại sao giáo viên cần lựa chọn và phối hợp các phương pháp và kỹ thuật dạy từ một cách linh hoạt và uyển chuyển để duy trì khả năng tập trung vốn kém ở học sinh tiểu học. Làm thế nào có thể tạo ra cho trẻ

một không khí học tập vui vẻ và thư giãn mà hiệu quả là điều mà tôi băn khoăn, trăn trở. Sau một thời gian giảng dạy, tìm tòi, học hỏi dần dần tôi rút ra được chút kinh nghiệm và tôi đã áp dụng tương đối thành công trong quá trình dạy từ vựng ở mỗi bài khóa, giúp học sinh ghi nhớ từ vựng một cách tự nhiên và nhanh hơn.

II. THỰC TRẠNG

1. Thuận lợi

Việc dạy và học Tiếng Anh trong trường Tiểu học nơi tôi công tác nhận được nhiều sự quan tâm, tạo điều kiện, chỉ đạo sát sao của Ban Giám Hiệu , phòng học rộng rãi, thoáng mát, được trang bị đầy đủ thiết bị như: máy chiếu, máy tính, loa, tranh ảnh...

Nội dung sách giáo khoa trình bày đẹp, có hệ thống, hiện đại về cấu trúc, chủ điểm bài học, gần gũi với cuộc sống hằng ngày sát với mục đích, nhu cầu hứng thú của các em.

Học sinh ngoan, chăm học, đa số yêu thích môn Tiếng Anh.

Bản thân tôi ham học hỏi, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, tìm tòi sáng tạo các phương pháp dạy hay nhằm cuốn hút các em trong các tiết dạy.

2. Khó khăn và thực trạng

2.1. Khó khăn

Tuy nhiên bên cạnh những thuận lợi, trong quá trình dạy bản thân cũng gặp không ít khó khăn như:

Một số học sinh chưa nhận thức đúng về tầm quan trọng của việc học Tiếng Anh, chưa coi Tiếng Anh là môn học chính.

Số học sinh có năng khiếu về Tiếng Anh chưa nhiều.

Do đặc thù của môn học, nó không giống như các môn học khác là ngoài giờ học trên lớp, các em ít nhận được sự kèm cặp hay giúp đỡ nào từ phía gia đình bởi hầu hết các bậc phụ huynh chỉ có rất ít kiến thức về môn Tiếng Anh .

Vẫn còn một số phụ huynh chưa quan tâm đến việc học Tiếng Anh của con em mình.

2.2. Thực trạng

Một số học sinh chưa chú tâm và đầu tư cho môn ngoại ngữ, chuẩn bị bài một cách sơ sài, đối phó trong khi các em học còn yếu môn này. Từ đó, một số em có tâm lý chán học bộ môn Tiếng Anh, trong các giờ học thường thụ động, thiếu sự linh hoạt, ngại việc đọc - nói Tiếng Anh và ít tham gia phát biểu để tìm hiểu bài học.

Học sinh tiểu học là những trẻ em, mức độ nhận thức của các em còn thấp, chất lượng học tập bộ môn không đồng bộ. Đồng thời đây là những năm

đầu làm quen với một ngoại ngữ, trong khi vẫn có một số lượng không nhỏ học sinh còn chưa học tốt tiếng mẹ đẻ của mình.

Một trong các thực trạng khó khăn chung nữa đó là mức độ tiếp thu của các em còn hạn chế trong khi thời lượng dành cho môn học này lại quá ít; hơn nữa đặc thù một lớp học ở Việt Nam nói chung còn quá đông học sinh nên việc tập trung chú ý cũng như việc rèn luyện thực hành còn hạn chế.

Tuy tiếng Anh ở bậc tiểu học là môn học tự chọn. Song, nó có tính chất khởi đầu quan trọng trong các năm học tiếp theo ở cấp II. Vì thế nó giữ một vai trò không nhỏ trong quá trình học tập của các em. Nó trang bị cho các em vốn từ vựng, ngữ pháp và những mẫu câu tối thiểu, cơ bản, đơn giản nhất xoay quanh những chủ điểm rất gần gũi, được các em yêu thích và quen thuộc, là những chủ điểm giới thiệu bản thân, chủ điểm trường lớp bạn bè, chủ điểm gia đình, và chủ điểm khác (thế giới xung quanh các em). Chính vì thế việc gây hứng thú và củng cố kiến thức cho học sinh là một việc vô cùng quan trọng thường xuyên. Bởi điều này ảnh hưởng rất nhiều đến động cơ học tập của học sinh, một yếu tố tác động cơ bản đến quá trình học một ngôn ngữ: Không có động cơ trẻ sẽ không học - và việc củng cố kiến thức còn làm khắc sâu hơn những ngữ liệu đã học trong các tiết học một cách có hệ thống, làm nền tảng vững chắc giúp các em học tốt hơn, tự tin hơn trong quá trình học tập sau này.

Để chất lượng môn học của các em đạt kết quả tốt nhất thì không phải là một chuyện dễ dàng. Vậy làm thế nào để các em hình thành và phát triển kỹ năng học tập toàn diện nhất? Làm thế nào để các em yêu mến, khắc sâu vốn kiến thức văn hóa nước ngoài? Bằng hình thức nào giúp học sinh nắm bài vững mà không nhàm chán, phải thật sự lôi cuốn, tạo không khí vui tươi thoải mái trong giờ học, gây hứng thú cho học sinh khi tiếp thu văn hoá nước ngoài mà bản thân các em chưa biết được tí gì.

Vì lẽ đó, tôi đã nghiên cứu, áp dụng thành công đề xuất sáng kiến kinh nghiệm “*“Biện pháp giúp học sinh ghi nhớ từ vựng qua trò chơi Tiếng Anh ở Tiểu học”*”.

Có thể nó không mới nhưng tôi đã thực hiện và có một số kết quả tương đối tốt. Mong rằng những kinh nghiệm này góp phần bổ sung và làm phong phú hơn phương pháp dạy học của các bạn đồng nghiệp.

III. CÁC BIỆN PHÁP

1. Tính mới của giải pháp

Giáo viên thực hiện các trò chơi hợp lý, tạo không khí lớp học vui vẻ và sinh động, biến mỗi hoạt động trở thành trò chơi lí thú, để lôi cuốn học sinh.

Tuỳ vào nội dung của mỗi bài học, giáo viên có thể vận dụng một số thủ thuật này vào trong các phần như “Warm up, Lead in, Free - practice, Consolidation...” hoặc ngay sau khi dạy xong phần từ vựng (kiểm tra ngay vốn hiểu từ của học sinh)

Vận dụng một số thủ thuật này giúp các em không chỉ nhớ từ ở lớp học mà còn giúp các em một số cách học và ôn từ khi ở nhà. Nếu thuộc và nhớ từ sẽ giúp các em tự tin khi thực hành và giao tiếp bằng Tiếng Anh. Tạo cho các em động cơ và ý thức học tập môn này.

2. Nội dung của giải pháp mới

2.1 Sử dụng tranh thể hiện qua các hình thức trò chơi trong các phần của tiết học

Warm up, Lead in, Free - practice, Consolidation,

- Giúp học sinh học từ nhớ từ thông qua tranh ảnh.
- Sử dụng tranh thông qua trò chơi
- Chỉ trong một tờ tranh có thể ôn được rất nhiều từ và mẫu câu
- Học sinh có nhiều cơ hội thực hành Tiếng Anh.

2.2 Công dụng của việc sử dụng: tranh thông qua trò chơi cũng có nhiều hình thức

- Dùng tranh để dạy từ
- Nhìn tranh đoán từ
- Nhìn tranh hoàn thành ô chữ
- Nhìn tranh nói từ
- Nhìn tranh điền từ vào chỗ trống
- Nhìn tranh để sắp xếp chữ cái thành từ
- Nghe đọc và vẽ tranh.
- Nhìn tranh ôn từ thông qua mẫu câu

Có thể sử dụng vật thật, tranh, vẽ ... trong khi chơi nhưng cần đảm bảo hình thức tổ chức các trò chơi thay đổi linh hoạt, tránh lặp lại tạo sự nhàm chán cho học sinh: Guess the pictures, Guess the word, Pair Race, Matching, Jumbled Word, Draw pictures, Crossword, Look at the picture and read word, what's missing, puzzles, picture dictation, making a chant, shooting game, coding and decoding...

3. Sau đây là một số trò chơi tạo hứng thú cho học sinh để ghi nhớ từ vựng

3.1. Slap the board

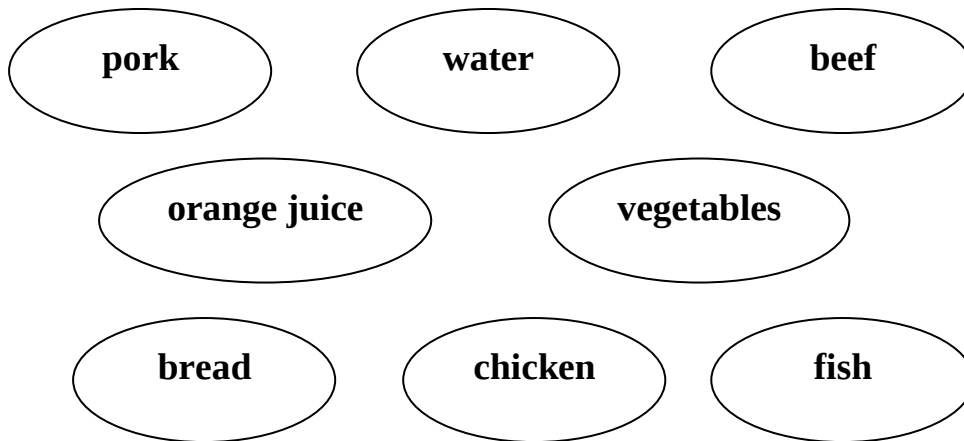
- Mục đích của kĩ thuật “Slap the board” là kiểm tra và giúp cho học sinh ôn lại từ và nhớ từ. Trò chơi này giúp giáo viên kiểm tra và ôn vừa cách phát âm

vừa ngữ nghĩa của từ cho học sinh và phù hợp với các tiết có nhiều từ và từ mang nhiều nghĩa trừu tượng.

- Giáo viên viết từ hoặc dán tranh lên bảng; gọi hai nhóm lên bảng, mỗi nhóm từ bốn hoặc năm học sinh, khoảng cách bằng nhau; giáo viên hô to từ Tiếng Việt nếu trên bảng bằng tiếng Anh và ngược lại. (nếu dùng tranh thì hô to bằng Tiếng Anh)

Ví dụ: Unit 13: Would you like some milk? (Tiếng Anh 4)

Các từ cần kiểm tra và ôn lại: *pork, orange juice, water, beef, bread, fish, chicken, vegetables*



3.2. Matching

- Mục đích : Tạo không khí hào hứng sôi nổi, tập trung cao độ trong giờ học, vừa giúp học sinh kiểm tra và ôn tập từ khi kết hợp từ mới với các định nghĩa, ngữ nghĩa hoặc qua các bức tranh nhằm tiết kiệm thời gian trong phần dạy từ.

Ví dụ: Review (Tiếng Anh 5)

Look and write the correct words. There is one example.



sea



plane



sand castle



birthday party



write

Example: It is very large and has a lot of water.

sea

1. It is of sand to look like a castle, usually built by a child on a beach.

2. to make letters, words, numbers with a pen, pencil, etc.

3. It can fly in the sky.

4. It's a party for you to celebrate your birthday

3.3. Guess the pictures

- Mục đích của trò chơi giúp cho nhiều học sinh thực hành ôn tập và nói từ mới một cách có ý nghĩa.

- Giáo viên vẽ hoặc photo một số tranh đơn giản minh họa một số từ cần ôn tập trên giấy A4; cho một học sinh lên chọn một bức tranh (không cho những học sinh khác thấy); những học sinh khác đoán xem đó là tranh gì.

Ví dụ: Unit 12: What does your father do? (Tiếng Anh 4)

Các từ cần kiểm tra và ôn lại: *factory worker, driver, farmer, nurse*

Các tranh học sinh sẽ xem để đoán:



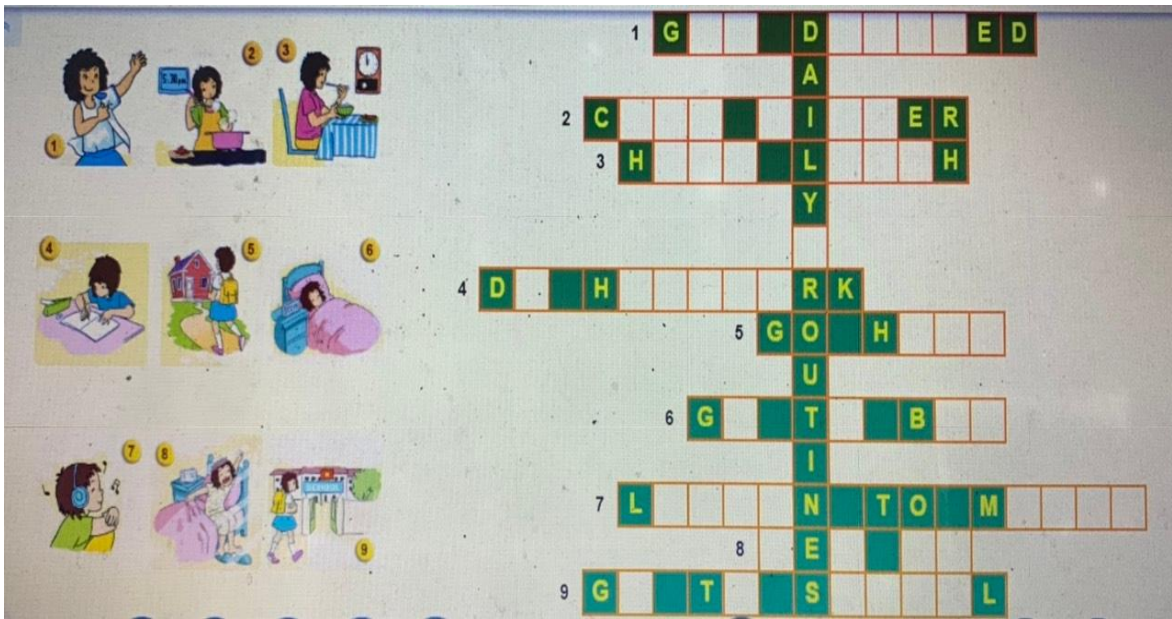
3.4 Crossword

- Mục đích : củng cố, khắc sâu từ vựng, thu hút học sinh say mê học tập .
Thông qua hình ảnh gợi ý, các em đoán các chữ cần tìm, nếu đội nào đoán được nhiều ô chữ đúng sẽ thắng cuộc.

Ví dụ: Unit 2: I always get up early. What about you? (Tiếng Anh 5)

Các từ cần kiểm tra và ôn lại:

- get dressed
- cook dinner
- have lunch
- do homework
- go home
- go to bed
- listen to music
- eat
- go to school



3.5. Guess the words

- Mục đích : Giúp các em kiểm tra vốn từ của mình và thay đổi không khí trong học tập .

Gọi một học sinh lên làm hành động

Ví dụ: Học sinh làm hoạt động đá bóng

- học sinh khác đoán từ : play foot ball .

- *play football*
- *play badminton*
- *play table tennis*
- *play volleyball*
- *swim*
- *sing*
- *dance*

3.6. Trò chơi The Alphabet

- Mục đích:

+ Luyện đọc và củng cố kỹ năng nhớ từ đã học và nhận diện mặt chữ .

+ Luyện phản xạ nhanh ở các em .

- Chia lớp làm ba đội.- Giáo viên nói 1 chữ cái. Học sinh tìm các từ bắt đầu bằng chữ cái đó và ghi vào giấy.

- Nhóm nào ghi được nhiều từ hơn thì được ghi điểm.

Ví dụ:

Giáo viên: It starts with A

Học sinh: apple, ant, April ...

Giáo viên: It starts with S

Học sinh: skip, skate, sky, smile ...

3.7 Trò chơi *Simon says*

- Mục đích:
- + củng cố kỹ năng nghe lại từ, câu đã học.
- + Luyện phản xạ nhanh ở các em .

Ở trò chơi này tất cả các em có thể cùng chơi. Gọi một học sinh lên để điều hành. Người chơi phải tuân theo sự điều hành của bạn điều khiển.

Ví dụ: Simon says ...

Touch your nose! Các bạn cùng chạm tay vào mũi

Open your mouth! Các bạn chơi cùng chỉ tay vào miệng

- *Touch your hair*
- *Touch your ears*
- *Touch your face*
- *Touch your hand*

3.8. Trò chơi: *Who's faster?*

- Mục đích : Củng cố kỹ năng nhớ từ và luyện phản xạ nhanh ở các em .

Giáo viên đưa ra từng con số hoặc tranh chạy thật nhanh trên màn hình. Yêu cầu học sinh quan sát nhanh và đọc số hoặc tranh vừa quan sát được. Trò chơi này có thể cho cả lớp cùng chơi.

3.9. Trò chơi *Kim's game*

- Mục đích: Củng cố kiến thức, nhớ từ và vận dụng kỹ năng sử dụng mẫu câu .
- Giáo viên có thể dùng tranh ảnh với các chủ đề khác nhau để học sinh chơi.
- Chia lớp làm 3 đội chơi.
- Quan sát lần lượt 6 bức tranh.
- Các đội chơi nhớ và ghi lại tên các bức tranh đó bằng Tiếng Anh trong

thời gian 1 phút. Ghi đúng mỗi bức tranh đội chơi sẽ được 10 điểm.

Ví dụ: Unit 11: *What's the matter with you?* (Tiếng Anh 5)

Các từ cần kiểm tra và ôn lại: *headache, toothache, backache, fever, sore throat, cough*





3.10 .Trò chơi từ nối tiếp

- Mục đích:

+ củng cố kỹ năng nhớ từ đã học.

+ Luyện phản xạ nhanh ở các em .

- Trò chơi này chủ yếu nên cho các học sinh khối lớp 5 chơi nhiều hơn vì các em học sinh lớp 5 đã có lượng vốn từ nhất định.

- Hình thức tổ chức trò chơi này rất đơn giản, có thể chơi theo nhóm hoặc chơi cá nhân, Tìm con chữ tận cùng của từ đứng trước là chữ đầu tiên của từ kế tiếp.

Ví dụ: Giáo viên đưa ra một từ: “lesson” các bạn cùng thảo luận trong nhóm và tìm từ tiếp theo được bắt đầu bằng “n”

lesson - nine - engineer - ruler – round

book – kite - eight – think – kitchen – never

Học sinh có thể viết lên bảng, viết bảng phụ hoặc viết vào giấy

Kết thúc trò chơi đội nào viết được nhiều từ đội đó giành chiến thắng. Trò chơi này rất tạo hứng thú cho học sinh. Yêu cầu học sinh phải viết nhanh viết đúng.

4. Cách thức, quá trình áp dụng

- Nghiên cứu, khảo sát đối tượng học sinh để đưa ra những phương pháp dạy từ phù hợp.

- Xác định được phương pháp, kỹ thuật khác nhau cho việc giúp học sinh ghi nhớ từ vựng.

- Lựa chọn các từ để dạy sao cho phù hợp với từng bài, từng khối dạy

- Tiến hành tổ chức các trò chơi ngôn ngữ để kiểm tra và ôn tập từ vựng cho các em học sinh.

5. Tính thực tiễn

- Các giải pháp giúp học sinh ghi nhớ từ vựng qua trò chơi được trình bày ở trên có tính thực tiễn rất lớn.

5.1. Góp phần thay đổi thái độ học tập của học sinh trong quá trình lĩnh hội, luyện tập, thực hành từ vựng cũng như trong quá trình học các kỹ năng khác của bộ môn Tiếng Anh.

Tiếng Anh là một ngôn ngữ khá thú vị nhưng có phần khó đối với học sinh tiểu học nếu các em không được hướng dẫn học và luyện tập từ vựng đúng

cách, đúng phương pháp. Với quá trình học ngoại ngữ, từ vựng có thể xem là phần quan trọng nhất vì nó là phương tiện dùng để diễn đạt ý tưởng đồng thời đó cũng là cầu nối giữa các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết. Tuy nhiên, việc dạy từ vựng cho trẻ đang ở ngưỡng bắt đầu học ngoại ngữ đòi hỏi sự đầu tư ở mỗi bài học. Dạy tiếng Anh nói chung và dạy từ vựng nói riêng đòi hỏi ở người giáo viên không chỉ khả năng ngôn ngữ mà còn là người biết khơi gợi tinh thần học tập, thái độ làm việc của học sinh. Các phương pháp dạy từ vựng theo kiểu truyền thống không còn phù hợp với đối tượng học sinh tiểu học, nó máy móc, khô khan và không đem lại hiệu quả cao. Học sinh không có niềm yêu thích với môn học và sợ khi phải học từ mới Tiếng Anh Bằng việc áp dụng các giải pháp dạy từ vựng qua trò chơi cho học sinh một cách linh hoạt, các em học sinh đã hoàn toàn thay đổi thái độ học tập đối với môn học, không còn sự e dè, sợ sệt, thay vào đó là sự yêu thích, hứng khởi, mong đến tiết học Tiếng Anh và luyện tập từ vựng hăng hái, tích cực hơn.

5.2. Giúp học sinh phát huy được tính tích cực, chủ động và sáng tạo của mình trong quá trình học Tiếng Anh.

Phương pháp dạy từ vựng cũ, thầy chép từ lên bảng, trò chép vào vở và đọc, học thuộc lòng là kiểu học từ vựng vô cũng máy móc và kém hiệu quả. Cách dạy từ vựng như thế khiến các em học sinh chỉ biết máy móc ghi chép và làm theo mệnh lệnh. Nhờ việc áp dụng các kỹ thuật dạy từ vựng hết sức linh hoạt của giáo viên đã phát huy hết tính tích cực, chủ động và sáng tạo của các em học sinh. Các em chủ động lĩnh hội tri thức, tự tìm ra ngữ liệu mới, thực hành các kỹ năng dưới sự quan sát, chỉ dẫn của giáo viên, và ngày càng thuần thục hơn. Không chỉ dạy gì, học sinh biết đấy, các em học sinh biết sáng tạo ra chủ điểm học tập, biết liên hệ, thực hành ngôn ngữ trong và ngoài lớp học. Vốn từ vựng của các em thay đổi, tăng lên đáng kể.

5.3. Giúp phát huy tính đồng đội của học sinh, kỹ năng làm việc nhóm, từ đó gắn kết tình cảm bạn bè cũng như nâng cao hiệu quả tiết học.

Trong quá trình học từ vựng Tiếng Anh cũng như tham gia các trò chơi học tập, học sinh không chỉ được luyện tập cá nhân, các em còn tham gia nhiều hoạt động nhóm đôi, nhóm ba và các đội. Từ đó, tạo cho các em tinh thần đoàn kết, khả năng làm việc nhóm, rất có ích cho các em trong quá trình học bộ môn Tiếng Anh cũng như các bộ môn khoa học khác.

IV. HIỆU QUẢ ÁP DỤNG

Năm học 2021-2022 do ảnh hưởng của dịch bệnh, học sinh phải học online gần hết năm học, tôi chưa áp dụng triệt để được các biện pháp nên từ đầu năm học 2022-2023, tôi đã áp dụng triệt để các biện pháp tổ chức các trò chơi

như đã trình bày ở trên trong các giờ dạy từ vựng cho học sinh các lớp và thấy học sinh rất tích cực tham gia vào các hoạt động học tập. Cụ thể là:

- Lớp học sôi nổi, học sinh tích cực tham gia các hoạt động học tập.
- Thích nói Tiếng Anh, tự tin trình bày ý kiến trước lớp.
- Phản xạ nhanh, ghi nhớ từ tốt.
- Tự tin vận dụng từ vựng khi thực hành mẫu câu.
- Chất lượng đại trà tăng lên rõ rệt, nhiều học sinh có năng khiếu, đạt được nhiều thành tích cao trong các cuộc thi, giao lưu, Toefl primary, giải tiếng Anh trên mạng.

C - KẾT LUẬN- KIẾN NGHỊ

I. Kết luận

Qua thực tiễn giảng dạy, tôi thấy việc tổ chức các trò chơi đóng vai trò hết sức cần thiết và không thể thiếu trong các giờ học Tiếng Anh nói riêng và các môn học khác nói chung. Chúng không chỉ kích thích sự hứng thú, đam mê đối với môn học của học sinh mà còn là phương pháp hiệu quả giúp các em phát triển tinh thần và trí tuệ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Để việc giảng dạy từ vựng đạt kết quả tốt thì người giáo viên cần:

- Phải tự học tập, tìm tòi và nghiên cứu về chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao hiệu quả giờ dạy để giúp cho tiết học ngày càng nhẹ nhàng vui tươi và thoải mái hơn, đồng thời ngày càng thu hút càng nhiều mọi đối tượng học sinh tham gia nhiệt tình trong giờ học từ vựng tiếng Anh.

- Tạo ra được giờ học sôi nổi nhẹ nhàng, các em sẽ chú ý hứng thú nghe. Học sinh hiểu nhanh nắm bắt được vấn đề một cách chắc chắn linh hoạt mang tính khoa học. Các em được thực hành từ vựng nhiều thì khả năng ghi nhớ từ đã học sẽ được lâu và bền vững. Các em lĩnh hội tri thức bằng chính khả năng của mình.

- Phải nắm rõ trình độ, năng lực, sở thích và tâm lí lứa tuổi các em. Phân loại được học sinh thì giáo viên mới có thể áp dụng những phương pháp dạy học phù hợp với các em. Đồng thời thường xuyên tuyên dương khen ngợi các em trước lớp để động viên khích lệ các em.

Tôi hi vọng các biện pháp này sẽ góp một phần nhỏ vào việc giúp giáo viên Tiếng Anh thiết kế và tổ chức các hoạt động học tập sinh động, hấp dẫn, sáng tạo, kích thích tính tích cực học tập của học sinh, từ đó tạo lên những giờ học thực sự có chất lượng và bổ ích cho các em để trong một tương lai không xa chúng ta có thể tạo ra một môi trường Anh ngữ thực sự trong trường tiểu học.

II. Kiến nghị

**** Đối với học sinh và phụ huynh học sinh***

- Chú ý nghe thầy cô giáo hướng dẫn
- Chuẩn bị bài chu đáo trước khi đến lớp
- Phụ huynh thường xuyên có những thông tin 2 chiều trao đổi lại với giáo viên khi con có vướng mắc trong quá trình học tập.
- Tạo điều kiện thuận lợi nhất để quá trình học tập của con được diễn ra thuận lợi.

**** Đối với giáo viên trong trường***

- Các thầy cô giáo giảng dạy bộ môn Tiếng Anh phải nghiên cứu kỹ mục đích, yêu cầu, đầu tư cho công tác soạn giảng.

- Đầu tư thêm thời gian, tự tìm hiểu UDCNTT vào giảng dạy, thường xuyên nghiên cứu các phần mềm mới để thu hút các em hơn trong giờ học.

- Xác định rõ trọng tâm của từng tiết, sử dụng trò chơi nào hợp lý đối với bài dạy và đối tượng học sinh

*** Đối với Ban giám hiệu**

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, cung cấp thêm trang thiết bị để phòng Tiếng Anh hoạt động hiệu quả hơn.

*** Đối với lãnh đạo các cấp**

- Thường xuyên tổ chức các chuyên đề đổi mới phương pháp để giáo viên giao lưu học tập kinh nghiệm của các trường bạn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn.

- Tư vấn và giới thiệu các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy Tiếng Anh để giáo viên có cơ sở triển khai và đưa vào giảng dạy.

Trên đây là một vài ý kiến cá nhân của tôi có được sau những năm thực tế giảng dạy. Bài viết của tôi chắc chắn còn thiếu sót, vì vậy tôi rất mong được sự góp ý, bổ sung của đồng nghiệp, tổ chuyên môn và ban giám hiệu nhà trường để tôi hoàn thiện mình hơn nữa và để kinh nghiệm này có thể áp dụng được rộng rãi hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

D. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. SGK, SGK tiếng Anh lớp 4,5 của Bộ GD-ĐT.
2. English language Teaching Methodology của Bộ GD-ĐT 2003.
3. The ELTTP Methodology course.
4. Giáo dục học đại cương - NXB Hà Nội 1995.
5. Đánh giá trong Giáo dục của Bộ GD-ĐT.
6. Tài liệu tập huấn đổi mới phương pháp giảng dạy môn tiếng Anh.

E. PHỤ LỤC

*** Kết quả điều tra thử 350 học sinh ở 2 khối 4, 5 trước khi áp dụng như sau:**

1. Em có thích học môn tiếng Anh không?

	Số lượng học sinh	Tỷ lệ
Có	280/350	80%
Không	70/350	20%

2. Em có thích cô giáo tổ chức học từ vựng qua trò chơi không?

	Số lượng học sinh	Tỷ lệ
Có	340/350	97,1%
Không	10/350	2,9%

3. Em có muốn tham gia trò chơi không?

	Số lượng học sinh	Tỷ lệ
Có	345/350	98,5%
Không	5/350	1,5%

4. Em có thường xuyên phát biểu ý kiến trong giờ học Tiếng Anh không?

	Số lượng học sinh	Tỷ lệ
Có	300/350	85,7%
Không	50/350	14,3%

*** Kết quả điều tra thử 350 học sinh ở 2 khối 4, 5 sau khi áp dụng như sau:**

1. Em có thích học môn tiếng Anh không?

	Số lượng học sinh	Tỷ lệ
Có	330/350	94,3%
Không	20/350	5,7%

2. Em có thích cô giáo tổ chức học từ vựng qua trò chơi không?

	Số lượng học sinh	Tỷ lệ
Có	350/350	100%
Không	0	

3. Em có muốn tham gia trò chơi không?

	Số lượng học sinh	Tỷ lệ
Có	350/350	100%

Không	0	
-------	---	--

4. Em có thường xuyên phát biểu ý kiến trong giờ học Tiếng Anh không?

	Số lượng học sinh	Tỷ lệ
Có	330/350	94,2%
Không	20/350	5,8%

***Kết quả cụ thể cuối năm học 2021-2022 khối 4, 5 khi chưa áp dụng:**

Khối Điểm		Số lượng học sinh	Tỷ lệ
Khối 4 310	9-10	120	38,7 %
	7-8	178	57,5 %
	5-6	11	3,5%
	Dưới 5	1	0,3%
Khối 5 280	9-10	110	39,3%
	7-8	155	55,3%
	5-6	15	5,4%
	Dưới 5	0	

***Kết quả cụ thể học kì I năm học 2022-2023 khối 4, 5 sau khi áp dụng:**

Khối Điểm		Số lượng học sinh	Tỷ lệ
Khối 4 242	9-10	110	45,5 %
	7-8	126	52,1 %
	5-6	6	2,5%
	Dưới 5	0	0%
Khối 5 310	9-10	125	40,3%
	7-8	175	56,5%
	5-6	10	3,2%
	Dưới 5	0	0%

G. HÌNH ẢNH MINH HỌA



Học sinh hào hứng đóng vai trong tiết học



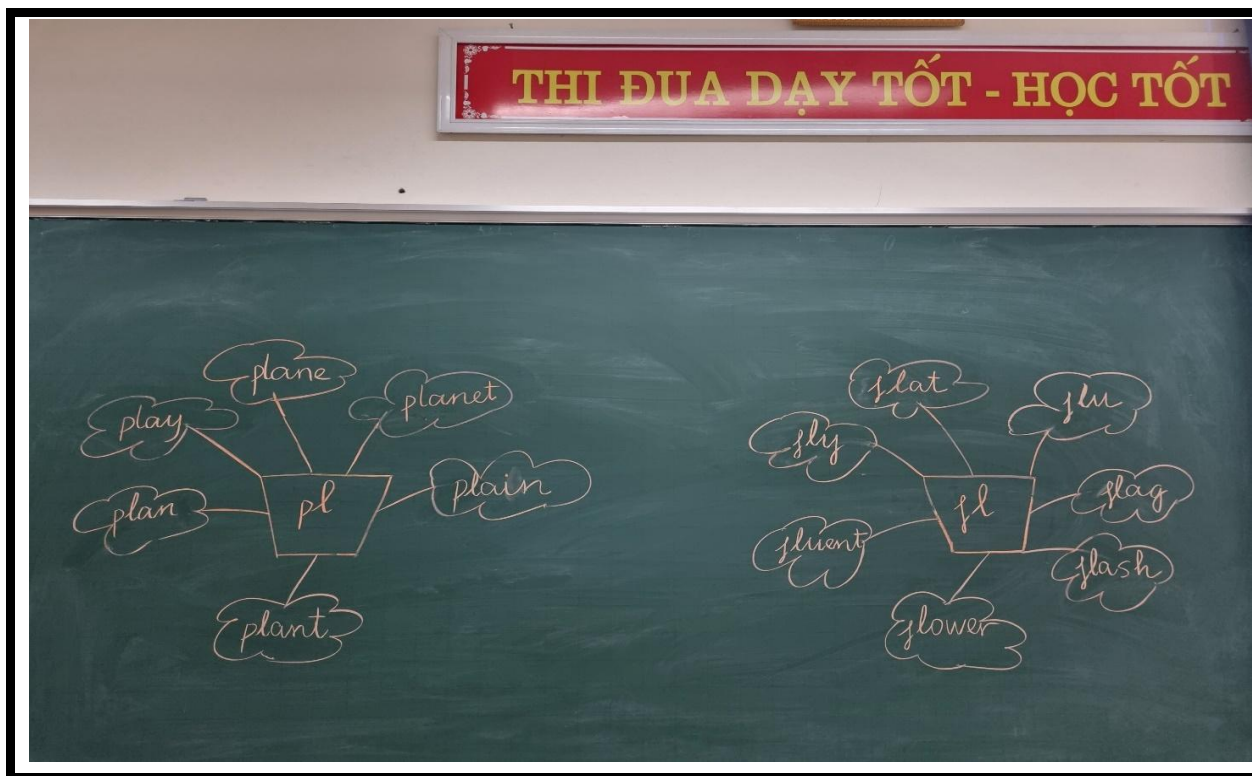
Học sinh vận động trong tiết học



Học sinh tham gia trò chơi trong tiết học



Học sinh hứng hái trong tiết học



Kết quả trò chơi

